

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2024/HS - ST

Ngày 13 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Vân, Ông Hà Văn Cường.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2024/HSST ngày 09 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành L** - Sinh năm 1984; Nơi cư trú: Bản D, xã K, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Nguyễn Văn D1 và con bà Nguyễn Thị C; Bị cáo đã ly hôn vợ và có 02 con (Con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013); Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 14/12/2014 bị Công an huyện S xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong.

- Ngày 04/7/2019 Tòa án nhân dân huyện S quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 73/QĐ-TA thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 28/8/2024 và chuyển tạm giam từ ngày 03/9/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 00 phút, ngày 28/8/2024 tổ công tác Công an thị trấn S phối hợp với Công an xã H làm nhiệm vụ tại bản X, xã H, huyện S phát hiện Nguyễn Thành L có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ tại lòng bàn tay trái của L 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng (*L khai nhận là Heroine*) cất giấu mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Ngày 29/8/2024 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả: Chất bột liên kết màu trắng cân tịnh có khối lượng 0,18 gam, trích hết làm mẫu giám định ký hiệu L.

Kết luận số 1662/KL-PC09 ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu L là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,18 gam.*

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,18 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Quá trình điều tra Nguyễn Thành L khai nhận: Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 28/8/2024 L mang theo 130.000đ và một bom kim tiêm bắt xe khách tuyến S - C đến bản X, xã H, huyện S để tìm mua ma túy sử dụng. Đến bản X, L trả tiền xe hết 30.000đ rồi đi bộ vào trong bản X. Dọc đường đi, L gặp một người phụ nữ dân tộc Mông đang đứng cạnh đường, qua trò chuyện L hỏi mua của người phụ nữ 100.000đ Heroine thì được người phụ nữ đồng ý nhận tiền, rồi lấy từ túi đeo trên người ra đưa cho L 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa Heroine. Mua được ma túy, L vào rừng cây ven đường trích một phần nhỏ Heroine hòa với nước suối và cho vào xilanh mang theo chích vào cơ thể. Sử dụng xong, L vứt xilanh ở rừng cây, số ma túy còn lại được gói lại như ban đầu rồi cầm ở lòng bàn tay trái đi bộ xuống Quốc lộ 4G để bắt xe đi về. Đến 19 giờ cùng ngày, khi L đang ngồi chờ xe ở Quốc lộ 4G thì bị tổ công tác Công an thị trấn Sông Mã và Công an xã H làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 241/CT-VKSSM ngày 09 tháng 10 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Nguyễn Thành L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử

phạt bị cáo Nguyễn Thành L từ 01 năm 04 tháng - 01 năm 08 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy mảnh nilon và phong bì thư niêm phong ban đầu đã bóc mở. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình không có ý kiến tranh luận gì và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 19 giờ 00 phút, ngày 28/8/2024 đối với Nguyễn Thành L cùng vật chứng bị thu giữ là một gói nilon chứa chất bột liên kết màu trắng. Kết luận giám định số 1662/KL-PC09 ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là ma túy: “... *Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,18 gam loại Heroine (Heroin)...*”.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 28/8/2024 khi bị cáo đang có hành vi tàng trữ 0,18 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ “01 năm đến 05 năm tù”.

Như vậy, nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đối với bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu, đã từng đi cai nghiện bắt buộc và đã bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội mới cho thấy tính khó giáo dục, cải tạo và ý thức coi thường pháp luật.

[4] Về tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm để thỏa mãn cơn nghiện ma túy của bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và khối lượng ma túy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật. Cho bị cáo có thời gian cách ly khỏi xã hội đảm bảo cai nghiện được ma túy, cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Số ma túy đã sử dụng làm mẫu gửi giám định hết, còn lại 01 mảnh nilon màu trắng và 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về người phụ nữ bị cáo khai là người đã bán ma túy, bị cáo khai không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không mở rộng điều tra vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 01 năm 04 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu trắng, 01 phong bì thư niêm phong ban đầu đã bóc mở. Tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 0004962.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 255/QĐ – VKS ngày 02/10/2024 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/9/2024 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Các Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 13/11/2024).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Nhung